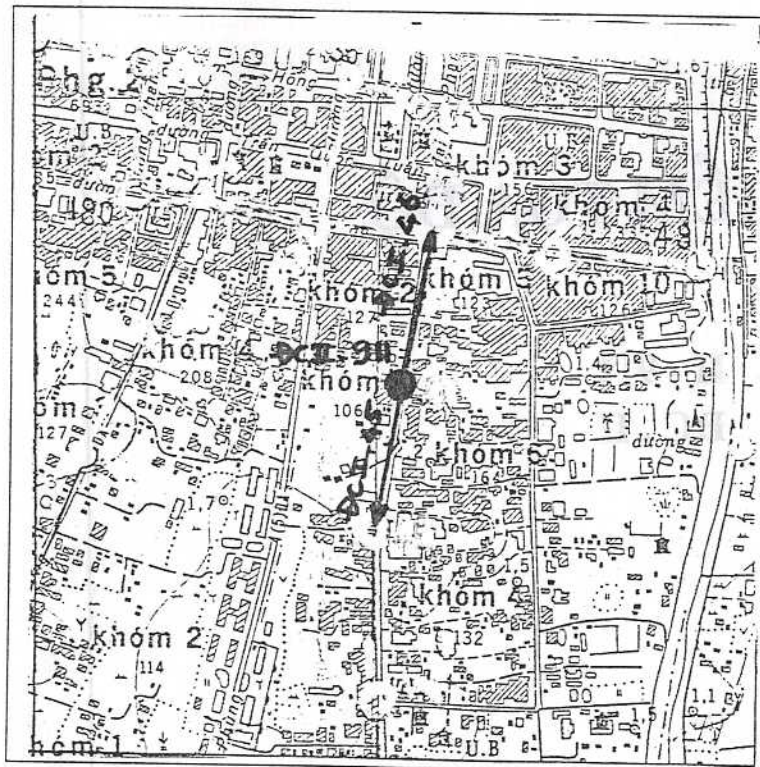


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 911 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81 - B
 Phương pháp đo : Đường chuyên Cấp, hạng : ĐC . II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 2 m Kinh độ : $160^{\circ}20'2$
 Loại đất : Đất công Chất đất : Cát sỏi Vĩ độ : $9^{\circ}55'9$
 Nơi đặt mốc : Khóm 2 Phường : 6
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : nhà số 62 Khoảng cách tới điểm : 10 m
 Người chọn : Đỗ Phi Hạnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 18 tháng 11 năm 1995

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng

(Tên, số hiệu, cấp hạng điểm liên quan mà từ mặt

đất điểm trạm đo thông suốt tới điểm liên quan)

Điểm :

ĐCI - 45

ĐCI - 46

Họ, tên, địa chỉ người

dẫn đường :

Trần Văn Kha

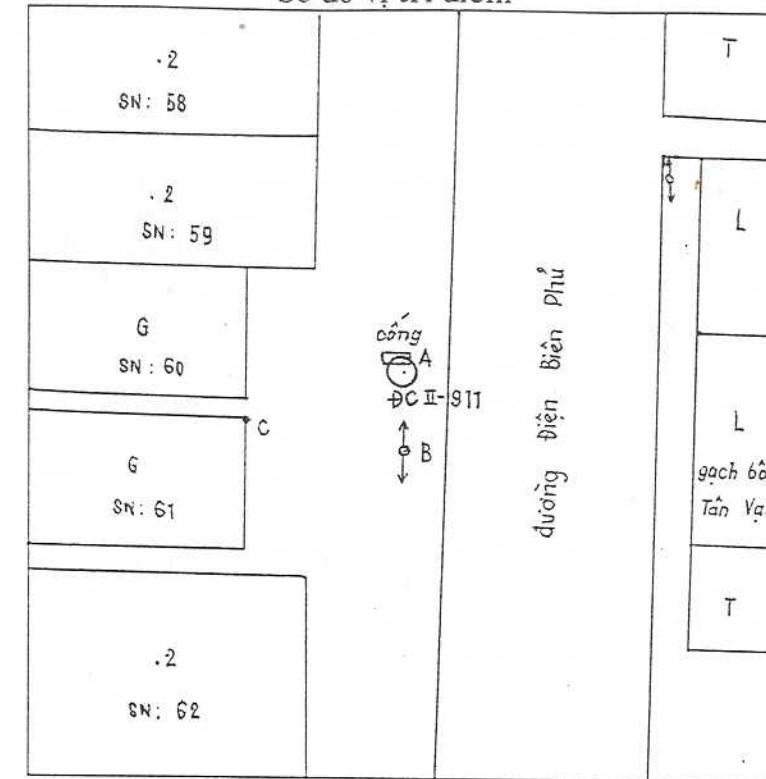
Khóm : 2

Phường : 6

Thị xã : Trà Vinh

Tỉnh : Trà Vinh

Sơ đồ vị trí điểm



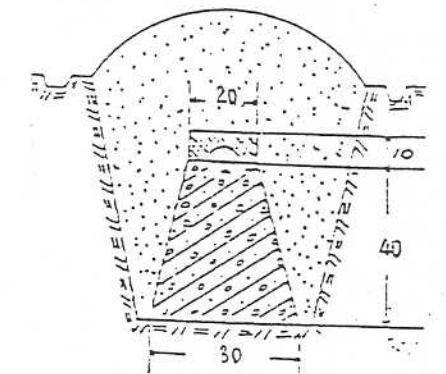
Tỷ lệ : 1/ 500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Huỳnh Hữu Hiền

Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 26 tháng 11 năm 1995

Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Nắp cống	Hướng Bắc 0.4 m
B	Cột điện số 101	Hướng Nam 5.0 m
C	Góc nhà số 61	Hướng Tây Nam 10.0 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Điểm này đo nối độ cao bằng : Đo cao hình học

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Đến Thị xã Trà Vinh hỏi đường Đường Điện Biên Phủ rồi đến cơ sở gạch bông Tân Vạn thuộc Khóm 2 Phường 6 là tới điểm .

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 20 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuật

Ngày 15 tháng 01 năm 1996

Người kiểm tra

Phan Gia Toán

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ

NĂM 1995